

Nhớ Chú Cảo

Cháu Hương

Trời Melbourne đã bắt đầu vào Xuân, bỏ lại sau lưng cái lạnh buốt da và những cơn mưa tầm tã tưởng như không bao giờ dứt. Tin dữ “anh tôi” báo ngay đầu ngày như luồng gió rét thổi ngược về dù ánh nắng đã rọi rục rõ trên bụi lavender tím ngoài sân. Nét mặt có vẻ không bình thường và với giọng buồn bã anh cho tôi biết chú Cảo vừa mất, và anh hoàn toàn chẳng biết chút chi tiết gì, chỉ biết là chú vừa mất trong bệnh viện.



Tôi cũng lặng người vì rõ ràng khi gặp chú mới năm ngoái 2012 tôi thấy chú khỏe và không bị bệnh gì cả. Và cứ thế cả ngày tôi loay hoay với những mẩu chuyện nhỏ, những hình ảnh rời trong trí về chú.

Lần đầu tiên gặp chú Cảo ở quận Cam, tôi lạng cọng không biết xưng hô ra sao, bụng thăm nghĩ: “ông này chắc hơn 70, mình phải gọi là chú”. Thú thật, khi gặp các anh, các bạn quân đội của anh, rất nhiều người lớn tuổi hơn anh tôi thật

tình vô cùng lúng túng không biết xưng hô thế nào cho phải. Mình đâu phải là lính mà gọi mấy ông bằng cấp bậc, mà xưng hô như anh thì không được. Oắt con không được hỗn, vì vậy để tỏ lòng kính lão đắc thọ như vẫn được dạy từ khi còn nhỏ, gặp ai lớn tuổi là phải xưng hô vai vế đàng hoàng. Vì thế tôi đã tự nhủ lòng rằng, ai mà trên 70 tôi sẽ gọi là chú hết, ngoại trừ anh Phán, tôi đã quen gọi là anh từ lâu.

Vậy mà khi gặp chú Cảo, vừa mở miệng “chào chú ạ!” là chú đã nhìn tôi “chỉnh” ngay “thôi gọi tôi là anh được rồi cô, gọi chú nghe già lắm”. Lúc đó tôi chợt nhớ ngay tới bài hát “Đừng gọi anh bằng chú”. Chú Cảo vừa nói vừa cười với đầy vẻ lém lỉnh của một người vẫn chưa hề đánh mất nét tinh nghịch của thời tuổi trẻ.

Mất chú cười có đuôi, tôi nghĩ, lúc trẻ, chắc nhiều cô phải chết mê chết mệt vì nụ cười và ánh mắt của chú. Sau này mới được nghe các anh kể,

Sóng Thần

chẳng phải chỉ thời trẻ mà bao năm nay, khối bà vẫn xiêu lòng vì ánh mắt, nụ cười đó.

Giọng Bắc Kỳ của chú trầm ấm, vừa nghiêm nghị của người cha, vừa gần gũi dịu dàng của người bạn thân thiết, tôi nghĩ một phần giọng chú ám áp vì nhờ điều thuốc hình như lúc nào cũng bốc khói trên môi. Không hiểu đó có phải là *giọng thuốc lào* như người ta hay nói không?

Ngày đầu tiên ở Cali, phần vì không phải ở nhà mình, nên dù là không phải vội vã dậy sớm đi làm hàng ngày, phần vì ở nhà anh Đuông căn phòng nằm sát đường, sáng sớm tiếng xe đã chạy rào rào nên không ngày nào có thể nướng được hết, nhưng tôi ngạc nhiên khi mới 8 g sáng anh đã dục:

— “*Ê, dậy đi cô hai, đi uống cà phê với anh Cảo*”

— “*Trời uống cà phê gì sớm vậy anh, giờ này ai mở cửa*”

— “*Em quên đây là Cali chứ không phải Melbourne, có quán đã mở từ 6g30 sáng rồi*”

Tôi chợt nhớ ra là anh Đuông ngày nào cũng dậy từ 6g sáng để sửa soạn đi uống cà phê ở cái quán mà anh trung thành như tín đồ siêng đi lễ. Dân Cali khác người thật.

Lần đầu anh chở tôi đến khu Phước Lộc Thọ để uống cà phê với chú Cảo, trời, tôi tưởng đi uống cà phê ở đâu, không ngờ lại chui vô cái khu toàn là tiệm vàng với hột xoàn. (viết tới đây chợt nhớ tới chuyện chị Hà Châu kể chuyện đi chợ trả giá ngay khu shopping này mà cười bò). Bước vô đã thấy chú Cảo đang nhâm nhi cà phê. Tôi chào chú và mấy anh xong, nhìn qua một vòng thấy tiệm vàng chưa mở cửa mà toàn là những hàng ăn hấp dẫn. Chú Cảo nhìn tôi hỏi câu đầu tiên:

— “*Ăn gì không cô?*”

— “*Dạ cháu ăn ở nhà rồi ạ*”

— “*Mới sáng sớm mà ăn rồi là ăn cái gì, cà phê nhé*”

— “*Dạ vâng, chắc cháu uống cà phê thôi*”

Trời, tôi nói xạo hết biết. Bụng đói thê thảm, lại còn nhìn thấy toàn là những món ăn hấp dẫn, nếu một mình thì chắc có thể nếm cả chục món, toàn là những món không thể nào tìm thấy ở Úc.

Tôi nhũ, thôi bấm bụng ngồi chơi xơi cà phê không vậy, lúc nào vùi anh quay lại sau. Chú Cảo chắc sợ tôi đói bụng nên cứ giục tôi gọi thức ăn. Chú bảo, “*cô đi với tôi*”. Chú dắt đi một vòng, thúc giục mãi tôi mới yểu điệu thực nữ mua đúng một trái bắp hấp. Chú hỏi “*sao cô ăn ít thế?*”, cũng câu trả lời “*dạ cháu ăn ở nhà rồi*”. Chú chỉ cười không nói nhưng nhìn mắt chú tôi biết là chú *biết thừa con bé này nói dối*. Tôi cũng chỉ dám cười ruồi, thầm cảm ơn chú.

Ồ chú Cảo tôi thấy có nét gì đó thật ám áp, cho người đối diện cảm giác bình yên. Không hiểu sao tôi lại cứ nghĩ là chính ra chú có nét của một người miền Nam hơn là một ông già Bắc Kỳ chính cống. Có lẽ vì ở chú tôi tìm thấy những nét dễ chịu, không khách sáo như thỉnh thoảng tôi vẫn bắt gặp ở những ông cụ Bắc Kỳ lớn tuổi.

Một điều tôi thấy hơi lạ là một người lớn tuổi như chú mà lúc nào trên môi cũng phì phèo điều thuốc. Mấy lần ngồi uống cà phê tôi đã nghe có người hỏi tại sao lớn tuổi rồi chú còn hút thuốc. Chú trả lời giọng rất ư là Bắc Kỳ:

— “*Thế chú mày bảo tao bỏ thuốc ở cái tuổi gần đất xa trời như thế này à, đã đến tuổi này thì còn gì phải tiếc nuối nữa, thích thì hút*”

Ngồi uống cà phê chưa hết ly, chú nhìn đồng hồ rồi đứng lên chào cả nhóm:

— “*Thôi nhé, tôi đi đây, chào cô*”

Được “*anh tôi*” kể cho biết trước, tôi biết đã đến giờ chú đi thăm mộ thím. Nghe mọi người kể, ngày nào cũng như ngày nào, từ lúc thím mất, mưa nắng thế nào chú cũng ra thăm mộ.

Tôi có thể tưởng tượng chú ngồi hàng giờ nhỗ cỏ trên mộ bà, thấp cho bà nén hương, rồi nhớ về những ngày tháng hai người vẫn còn bên nhau.

Tôi nghĩ chắc lúc đó chú hạnh phúc lắm. Tôi nói với anh:

— “*Chú Cảo là người tình lãng mạng nhất còn sót lại của thế kỷ 20*”.

Anh gật gù đồng ý, rồi thêm:

— “*Ông TQLC nào cũng thế!*”

Sáng Chủ Nhật, theo thông lệ, các ông Thủy Quân Lục Chiến tụ tập ở quán Lan Hương, mà ai cũng gọi là quán anh Hào hay quán “ông già

đầu bạc” để uống cà phê. Vừa tới nơi tôi mới thấy chỉ có mình mình là “nữ”, nhưng thăm nghĩ cũng chẳng sao vì đã lỡ quen theo anh ngồi nghe các ông lính “già” nói chuyện với nhau như chưa bao giờ qua cái tuổi những ngày hai mươi, chẳng bao giờ tôi thấy chán.

Mười mấy ông chiếm dãy bàn dài dọc một bên quán, ôi thôi mấy ông phì phèo thuốc lá khói bay mù trời.

Tôi nhớ lúc đó mình ngồi kế anh Sang, anh Tình và chú Cảo. Tôi vẫn quen miệng chào “chú”, lại nghe chú chỉnh thêm một lần nữa. Khó gọi “anh Cảo” quá, kể cả anh Sang tôi cũng tính cho lên hàng chú luôn nhưng hình như anh còn thiếu một vài năm mới lên đến hàng 70 nên tôi chưa dám cho anh lên chức. Chú Cảo bảo:

— *“Này cô, ăn sáng đi nhé, hôm nay chủ quán đãi mình đấy”*

Lần này thì tôi không khách sáo nữa gọi hai trứng ốp la, ăn uống rất ngon lành vì mấy anh mấy chú đang trêu nhau cười đùa, không ai để ý đến tôi cả. Có ai nói anh Tình coi bói hay lắm. Anh Tình ngồi kế tôi nên tôi liền chia bàn tay ra cho anh xem ngay. Giọng chú Cảo dặn dò:

— *“Thằng này nổi tiếng là Tình be, cô tin nói là bán lúa giống đấy”*

Lúc đó tôi cũng không tiện hỏi chú Cảo Tình “be” có nghĩa là gì, chỉ đoán mò “be” là “bear”, có nghĩa là con gấu, chắc vì anh Tình to con như gấu nên có biệt hiệu là Tình “be” chăng? Về nhà hỏi lại anh (1/2 của tôi) mới biết nghĩa là gì, đúng là dốt hết biết.

Lên Oregon, vừa đi xe từ Seattle sang, tôi theo anh, anh Phan Đông gặp chú và anh Tang tại nhà anh chị Châu. Lúc này chú Cảo đúng là người anh cả, nhìn tất cả các ông ở đó, anh cho biết toàn là dân Pháo Binh quân quần bên chú, tôi mừng trọng, gần 40 năm trước chú phải sống thế nào nên các anh ngày nay vẫn còn như thế.

Tại Đại Hội TQLC ở Oregon, trong đêm Truy Diệu tổ chức ở hội trường khá nhỏ nhưng rất ấm cúng, lúc đầu chú Cảo ngồi cùng bàn với tôi, anh Sang và anh Lâm. Lúc đó tôi nghĩ:

— *“Wow, mình hân hạnh ngồi kế ba vị cao tuổi*

nhưng vẫn còn rất phong độ, tinh tình lại còn rất trẻ, tha hồ mà đùa”.

Nhất là anh Võ Sang và anh Quách Lâm, cặp bài trùng “cao cấp nhất” của TQLC ở Cali. Nhìn hai anh này tôi hay nghĩ tới số 11 như hình ảnh hai anh đứng bên nhau.

Vừa tính đứng lên đi lấy thức ăn cho chú Cảo, thì chú đã được “mời” đích danh lên ngồi ở bàn VIP. Tôi thấy chú có vẻ không bằng lòng vì chú thích ngồi với “thường dân” hơn, nhưng cuối cùng chú cũng phải chiều ban tổ chức lên ngồi ở bàn gần sân khấu. Thỉnh thoảng tìm chú để “check” xem chú thế nào, tôi thấy mặt chú hình như nghiêm trọng hơn nên trông buồn thiu, không cười đùa, ít nói chuyện như mọi khi, tôi thấy thương chú quá. Tới giờ xếp hàng lấy thức ăn, tôi bung cho chú và anh Phán, vì nghĩ ai lại để hai “cụ” xếp hàng lấy thức ăn như vậy được.

Tối hôm dạ tiệc, tôi cũng lằng quằng theo giúp kế mấy chị trong ban tổ chức, chỉ thỉnh thoảng mới chạy ra đứng hóng chuyện khi thấy chú và các ông kéo nhau ra ngoài hút thuốc. Lúc này thì tôi hiểu hơn nữa mối tình của những người lính cho nhau. Và càng thấy mình may mắn được gặp một người như chú Cảo.

Lúc này khi đang cùng các anh chị ở Melbourne loay hoay với 2 ngày đại hội sắp tới, thỉnh thoảng tôi lại nhớ đến đại hội đã dự ở Mỹ, loay hoay tính toán sẽ gặp lại những chú, những anh nào ở đại hội năm tới 2014 nếu đi được ... chú Trí, chú Định, chú Cảo và tất cả các anh ... tự nhủ lần này sẽ gọi “anh Cảo” cho chú ... thích thì tin chú ra đi thật tình đã làm tôi có chút hụt hẫng. Nhưng bây giờ nghe tin chú đi đoàn tụ với thím (chữ của anh Cấp), đúng là tôi nên vui giùm chú. Không được buồn.

Rồi đây nếu có dịp quay lại Cali, tôi sẽ nhớ những lần chú Cảo bảo tôi đừng gọi bằng chú. Nhưng nhớ nhất vẫn là con mắt có đuôi, nụ cười thật bao dung và giọng nói Bắc Kỳ rất ư là không khách sáo của chú.

Chú cho cháu gửi lời thăm thím và mong chú thím vui vẻ mãi mãi bên nhau,